

Bản án số: **866/2023/HS-PT**

Ngày 28 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy

Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Hương - *Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 660/2023/TLPT-HS ngày 07/9/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Phan Đ và Nguyễn Văn Th do có kháng cáo của các bị cáo trên đối với Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **Nguyễn Phan Đ**, sinh năm 1998; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn ĐL, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Phan H, sinh năm 1970; Con bà: Tạ Thị N, sinh năm 1973; Vợ là: Đỗ Hồng N1, sinh năm 1999; Con: Có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/9/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

2. **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1997; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn QT, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1964; Con bà: Tạ Thị Đ1, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Các bị cáo khác trong vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị:**

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn MK, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Tr (đã chết); Vợ: Dương Thu H1.

2. Dương Thu H1, sinh năm 1998, Nơi cư trú: Tổ 2B ĐS, xã BL, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Văn T1; Con bà: Hoàng Thị N2; Chồng: Nguyễn Văn T.

3. Nguyễn Công Q, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn TL, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Công T2; Con bà: Phạm Thị H2.

4. Tạ Công Th1, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn TL, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Tạ Công Th2; Con bà: Phan Thị N3.

5. Tạ Duy Tr, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn QT, xã LP, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Tạ Duy Th3; Con bà: Nguyễn Thị K (đã chết).

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:***

1. Bàn Thị Thanh Th4, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Xóm BC, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

2. Nguyễn Thị Th5, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn QM, xã TH, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa.

3. Nguyễn Thị Th6, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Xóm 2, thôn HV, xã HQ, huyện UH, thành phố Hà Nội.

4. Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Chung cư Gemek 1, xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h20' ngày 08/03/2022, tổ công tác Công an xã AK tiến hành kiểm tra hành chính tại căn hộ 816B Chung cư Gemek 1, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn thuộc xã AK, huyện HĐ, Hà Nội phát hiện 11 đối tượng gồm: Nguyễn Phan Đ, Tạ Duy Tr, Nguyễn Văn T, Tạ Công Th1, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Công Q, Dương Thu H1, Ngô Văn Việt Anh (sinh năm: 2001; Trú tại: Thôn Hoa Thám, xã LP, huyện HĐ, Hà Nội), Bàn Thị Thanh Th4 (sinh năm: 2003; Trú tại: Xóm BC, TC, NB, Cao Bằng), Nguyễn Thị Th5 (sinh năm: 1997; NCT: QM, Hải Thanh, NS, Thanh Hóa), Nguyễn Thị Th6 (sinh năm: 2004; Nơi cư trú: Xóm 2, HV, HQ, UH, Hà Nội) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ trên mặt bàn trong phòng khách có:

- 01 hộp giấy loại hộp thuốc nhỏ mắt bên ngoài có chữ Natri clorid 0,9% Bên trong hộp giấy có 02 mảnh viên nên màu vàng cam nghi là ma túy;

- 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành hình ống hút;

- 01 thùng nhựa hình trụ đường kính khoảng 20cm, cao 30cm bên trong có 05 mảnh thủy tinh;
- 01 loa màu đen nhãn hiệu Harman/Handon,
- 01 đèn chiếu sáng có kích thước (45x25)cm ký hiệu Made in China.
- 01 lò vi sóng màu trắng, kích thước (45x25)cm, nhãn hiệu Matika, moden 9220, đã qua sử dụng.

Các đối tượng tự khai đây là ma túy tổng hợp và dụng cụ mà các đối tượng sử dụng ma túy. Tổ công tác Công an xã AK tiến hành lập biên bản, đưa các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra, còn thu giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 7, 32G màu đen (của Nguyễn Văn T);
- 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, 64G màu trắng (của Dương Thu H1);
- 01 điện thoại di động Iphone X, 64G màu trắng (của Nguyễn Phan Đ);
- 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, 128G màu trắng (của Tạ Công Th1);
- 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, 64G, màu xanh đen (của Nguyễn Công Q);
- 01 điện thoại di động Nokia 5511 màu bạc, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu hồng (của Tạ Duy Tr);
- 01 điện thoại di động Iphone XS Max, 64G màu vàng (của Ngô Văn Việt A1);

Tại Bản Kết luận giám định số: 1599/KL-KTHS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

- 02 mảnh viên nén màu vàng cam bên trong 01 hộp giấy loại hộp thuốc nhỏ mắt bên ngoài có chữ Natri Clorid 0,9% đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,643 gam.
- 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 05 mảnh thủy tinh đều có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra, xác định:

Ngày 05/3/2022, tại quán Internet ở thôn Trần Phú, xã LP, HĐ, Hà Nội Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn T, Nguyễn Công Q, Nguyễn Văn A2 (Sinh năm: 2001; Trú tại: Thôn TN, xã LP, huyện HĐ, Hà Nội), Tạ Duy Tr, Tạ Công Th1, Nguyễn Phan Đ, Dương Thu H1 đã bàn bạc với nhau từ giờ đến ngày 08/3/2022 sẽ tổ chức đi Bar để chơi. Buổi chiều ngày 07/3/2022, Th, Q, T, Th1, Đ, Tr cùng chơi ở quán Internet trên, Th khởi xướng tối nay đi Bar chơi, mọi người nghe thấy và đều đồng ý đi (Tất cả các đối tượng đều hiểu là sẽ lên Bar để uống rượu và sử dụng ma túy). Sau đó, cả nhóm hẹn nhau khoảng 21h30' cùng ngày sẽ có mặt tại quán Bar A9 tại đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 21h30, Th bắt xe taxi đi từ nhà đi đến Bar A9, trên đường đi, Thường gọi điện thoại cho Th1 nói đi trước, bảo Th1 đi cùng mọi người.

Đến khoảng 22h30 cùng ngày, Tr, A2, Th6 cùng nhau đến Bar, A2 cầm ma túy tổng hợp dạng kẹo và đưa cho Tr, Th mỗi người 01 viên, số ma túy còn lại A2

để trên bàn cho mọi người đến thì sử dụng. Sau đó, Th1 gọi điện thoại báo Q đến Bar A9, Q đồng ý. Sau đó, Đ, T, Hà đến. Tất cả đều ngồi chung 01 bàn do Tr đã đặt sẵn, Q, Th1, Đ, T, H1 đến sau nhìn thấy ma túy dạng kẹo trên bàn nên đã tự lấy mỗi người nửa viên để sử dụng.

Khoảng 00h30 ngày 08/03/2022, Q bắt xe taxi đi về Chung cư SunShine Tây Hồ thuộc đường Võ Chí Công. Tại quán Bar, Th1 đưa cho Th số tiền 9.000.000 đồng, Đ đưa Th số tiền 3.000.000 đồng, Th thanh toán tiền tại quán Bar hết 8.100.000 đồng, số tiền trên chưa tính tiền ma túy mà A2 đưa ra để sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy ở trên Bar A9 (khi đó có T, H1, Th6, Tr, Đ, Th, Th1, A2), T có hỏi mọi người là “về chung cư chơi tiếp không” (Chơi ở đây là tiếp tục sử dụng ma túy) thì được mọi người đồng ý. Đồng thời, khi chuẩn bị bắt taxi để về chung cư, T nói với Th là tỷ về chung cư Gemek 1 (tất cả đều hiểu là đến chung cư để tiếp tục sử dụng ma túy).

Sau đó, T gọi điện thoại cho chị Nguyễn Thị Ngọc A (Sinh năm: 2000; NKTT: AK, HĐ, Hà Nội) để mượn căn hộ 816B, Chung cư Gemek 1, xã AK, huyện HĐ, Hà Nội. Ngọc A đồng ý, Ngọc A không khóa cửa rồi đi khỏi căn hộ để T về sử dụng. Tại căn hộ 816B, A2 có mang theo loa và đèn chớp laser lên, Hà kết nối điện thoại với loa để mở nhạc còn A2 bật đèn. A2 bóc trong gói băng dính đen ra 01 túi nilon chứa ma túy loại Ketamine để ra bàn và nói: “*Cứ chơi đi, mai có gì tính sau*” đồng thời đưa cho Hà 01 thẻ ATM màu xám rồi về. H1 làm nóng đĩa thủy tinh trong lò vi sóng rồi mang ra bàn uống nước trong phòng khách, đổ túi ma túy Ketamine ra đĩa, dùng thẻ ATM để “*xào ke*”. Hà dùng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành hình dạng ống hút sau đó sử dụng ma túy trên đĩa bằng hình thức hút ma túy. Khi Th về gần đến nhà thì Đ có nhắn tin báo Th quay lại chung cư, khoảng 15 phút sau Th đi taxi đến chung cư Gemek 1. H1, Đ, T có sử dụng ma túy tại phòng khách sau đó T bê đĩa có chứa ma túy vào trong phòng ngủ để Tr, Th, Th1 sử dụng.

Khoảng 03h10' cùng ngày, Th gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Q báo Q “sang đây” (Th và Q đều hiểu là sang để tiếp tục sử dụng ma túy), Q đồng ý và rủ Thu đi từ chung cư Sunshine Tây Hồ đến căn hộ 816B theo chỉ dẫn của T và Th. Quá trình rủ, Q không nói cho Thu biết là đi sử dụng ma túy. Đến khoảng 05h00 cùng ngày thì Q và Thu đến căn hộ, mỗi người sử dụng “02 đường ke” trong phòng ngủ.

Cũng khoảng 05h00' cùng ngày, Việt A1 gọi Face Time cho Tr, quá trình gọi Việt A1 có nhìn thấy trong phòng tối, có mở đèn chớp, có tiếng nhạc nên biết là Tr đang sử dụng ma túy. Việt Anh có hỏi Tr đang chơi ở đâu thì được Tr trả lời đang ở chung cư Gemek 1. Việt A1 rủ Thảo đi cùng nhưng không nói là đi sử dụng ma túy. Khi đến nơi, Việt A1 thấy trên bàn tại phòng khách có 2,5 viên ma túy dạng kẹo màu vàng cam. Việt A1 bẻ 01 viên ra làm hai đưa cho Thảo cùng dùng mỗi người một nửa, đồng thời mỗi người sử dụng thêm “02 đường ke”. Sau đó, Việt A1 và Thảo vào phòng ngủ, Việt A1 lấy đĩa có chứa ma túy “ke” cho Thảo cùng sử dụng.

Quá trình sử dụng ma túy chiếc đĩa thủy tinh bị vỡ, T đã cầm đi và ném vào thùng rác, Tr cầm loa để lên trên nóc tủ bếp. Đến khoảng 08h20 cùng ngày, lực

lượng công an xã AK đến kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Các đối tượng Nguyễn Văn A2, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Công Q, Tạ Công Th1, Nguyễn Phan Đ, Ngô Văn Việt Anh, Tạ Duy Tr là người cùng xã LP, quen biết nên khi rủ nhau đi Bar để sử dụng ma túy các đối tượng đều hiểu trong quá trình sử dụng ai có tiền thì ứng ra trước, sau đó sẽ chia đều cho tất cả những đối tượng là nam giới cùng tham gia sử dụng ma túy.

Qua xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của các đối tượng Nguyễn Phan Đ, Tạ Duy Tr, Nguyễn Văn T, Tạ Công Th1, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn Việt Anh, Nguyễn Công Q, Bàn Thị Thanh Th4, Nguyễn Thị Th5, Dương Thu H1 có kết quả dương tính với chất ma túy MDMA và Methamphetamine. Các đối tượng khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ 816B, chung cư Gemek 1, xã AK, HĐ, Hà Nội ngày 08/3/2022. Riêng Nguyễn Thị Th6 khai nhận Th6 không sử dụng ma túy, xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Th6 cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Quá trình tiến hành việc xác định tình trạng nghiện đối với các đối tượng Nguyễn Phan Đ, Tạ Duy Tr, Nguyễn Văn T, Tạ Công Th1, Nguyễn Văn Th, Ngô Văn Việt Anh, Nguyễn Công Q, Bàn Thị Thanh Th4, Nguyễn Thị Th5, Dương Thu H1, Trạm y tế thị trấn Trạm Trôi đã có kết quả xác định các đối tượng trên không phải là đối tượng nghiện ma túy theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Tạ Duy Tr, quá trình điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng Tạ Duy Tr không có mặt tại địa phương. Ngày 08/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã ra Quyết định truy nã đối với Tạ Duy Tr. Ngày 22/02/2023, Tạ Duy Tr đã đến Công an huyện HĐ để đầu thú.

Đối với Ngô Văn Việt Anh và Nguyễn Văn A2: Ngày 08/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã ra Quyết định truy nã đối với Ngô Văn Việt Anh, Nguyễn Văn A2 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Ngô Văn Việt Anh, Nguyễn Văn A2. Tách toàn bộ tài liệu, hồ sơ liên quan đến Ngô Văn Việt Anh và Nguyễn Văn A2 để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Bàn Thị Thanh Th4, Nguyễn Thị Th5 có đến tham gia sử dụng trái phép chất ma túy cùng các đối tượng, nhưng Thảo, Thu không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không biết trước việc đến căn hộ 816B để sử dụng trái phép chất ma túy mà chỉ đi cùng bạn trai, thấy có ma túy thì sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bàn Thị Thanh Th4 và Nguyễn Thị Th5 đã phạm vào khoản 1, Điều 23, Mục 2 - vi phạm hành chính về phòng, chống tệ nạn xã hội, Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình.

Đối với Nguyễn Thị Th6 mặc dù có ở trong phòng cùng các đối tượng, chứng kiến các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của Th6 cho kết quả âm tính với chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Th6.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc A là người thuê căn hộ 816B Chung cư Gemekl để ở, vào tối ngày 07/3/2022, Nguyễn Văn T gọi điện thoại cho Ngọc A hỏi mượn căn hộ trên, A2 đồng ý. Việc T mượn căn hộ để cùng các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì Ngọc A không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Ngọc A.

Về nguồn gốc số ma túy mà Công an thu giữ tại căn hộ 816B Chung cư Gemek 1, xã AK, huyện HĐ, Hà Nội vào ngày 08/3/2022: Các đối tượng đều khai là của Nguyễn Văn A2 mang đến cho cả nhóm cùng sử dụng. Cơ quan điều tra Công an huyện HĐ đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Văn A2 lên làm việc nhưng A2 không lên làm việc nên chưa xác định nguồn gốc số ma túy mà A2 có được cung cấp cho các đối tượng sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung ở trên.

**** Tại Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội đã quyết định:***

- *Tuyên bố các bị cáo:* Nguyễn Văn T, Dương Thu H1, Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th, Tạ Công Th1, Nguyễn Công Q và Tạ Duy Tr phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- *Áp dụng:* điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Thu H1, Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th, Tạ Công Th1, Nguyễn Công Q và Tạ Duy Tr (*thêm Điều 53, Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q*).

- *Xử phạt:* Nguyễn Văn T 07 năm 06 tháng tù; *Xử phạt:* Dương Thu H1 07 năm 06 tháng tù; *Xử phạt:* Nguyễn Công Q 07 năm 06 tháng tù, tổng hợp với 24 tháng tù của bản án trước đó đã xét xử bị cáo, buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 năm 06 tháng tù; *Xử phạt:* Tạ Duy Tr 07 năm 03 tháng tù; *Xử phạt:* Nguyễn Phan Đ 07 năm tù; *Xử phạt:* Nguyễn Văn Th 07 năm tù; *Xử phạt:* Tạ Công Th1 07 năm tù. Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam trước đó.

Bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/8/2023 và ngày 08/8/2023, các bị cáo Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo T, Hà, Q, Tr, Th1 và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Các bị cáo Nguyễn Phan Đ và Nguyễn Văn Th giữ nguyên kháng cáo của mình, khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Các bị cáo công nhận bị kết án về tội danh như bản án sơ thẩm là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Đ, Th là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm; Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án

các bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định về phần hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Cụ thể, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đ, Th, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên, xử phạt các bị cáo Đ, Th mỗi bị cáo 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phan Đ và Nguyễn Văn Th được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08h20’ ngày 08/03/2022, Tổ công tác Công an xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính tại căn hộ 816B Chung cư Gemek 1, khu đô thị hai bên đường Lê Trọng Tấn thuộc xã AK, huyện HĐ, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn T, Dương Thu H1, Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th, Tạ Công Th1, Nguyễn Công Q và Tạ Duy Tr đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã xác định các bị cáo rủ nhau mua ma túy để cùng sử dụng, chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác như mượn nhà, mở đèn, nhạc và rủ thêm Thu, Việt Anh, Thảo đến cùng sử dụng ma túy.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phan Đ và Nguyễn Văn Th và các bị cáo khác trong vụ án đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, gây lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước

được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th và các bị cáo khác trong cùng vụ án về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Trong vụ án này bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và xử phạt các bị cáo Đ, Th mỗi bị cáo 07 năm tù là phù hợp.

- Tại cấp phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, Hội đồng xét xử có xem xét thêm: Các bị cáo Đ, Th tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, không phải là người khởi xướng, rủ rê, không phải là người chuẩn bị ma túy. Vì vậy, có thể áp dụng các Điều 17, 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt và xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Áp dụng:** điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th về việc xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Sửa Bản án số 64/2023/HS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Phan Đ, Nguyễn Văn Th, cụ thể như sau:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt bị cáo: Nguyễn Phan Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2022.

- **Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Th 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính

từ ngày 20/10/2022.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND huyện HĐ;
- VKSND huyện HĐ;
- Công an huyện HĐ;
- Chi cục THADS huyện HĐ;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy